

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chương trình hành động của UBND tỉnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng;

Căn cứ Quyết định số 886/QĐ-TTg ngày 16/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 08/8/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng;

Căn cứ Thông báo số 511/TB-VPCP ngày 01/11/2017 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc về “Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng và giải pháp thực hiện trong thời gian tới”;

Căn cứ Kế hoạch số 34-KH/TU ngày 05/5/2017 của Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng” trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 09/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của HĐND tỉnh Kon Tum về Đề án phát triển lâm nghiệp theo hướng bền vững giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 47/2017/QĐ-UBND ngày 19/9/2017 của UBND tỉnh Phê duyệt Đề án phát triển lâm nghiệp theo hướng bền vững giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động của UBND tỉnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ quản lý, bảo vệ và phát triển rừng giai đoạn 2018 - 2020 trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Giám đốc, thủ trưởng các Sở, ban ngành, các đơn vị chủ rừng; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh;
- Các Huyện ủy, thành ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các tổ chức đoàn thể;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NNTN3

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Hòa

**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA UBND TỈNH TRIỂN KHAI
THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ QUẢN LÝ, BẢO VỆ VÀ PHÁT
TRIỂN RỪNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**

(Kèm theo Quyết định số 459/QĐ-UBND ngày 08/5/2018 của UBND tỉnh)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp của Chính phủ, Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Kon Tum khóa XV về thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW, ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng và kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc về “Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng và giải pháp thực hiện trong thời gian tới”⁽¹⁾;

b) Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động, nâng cao ý thức tuân thủ, tôn trọng pháp luật của toàn dân tích cực tham gia công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, đẩy mạnh xã hội hóa công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, góp phần giữ vững ổn định an ninh, trật tự trên địa bàn toàn tỉnh, đặc biệt là khu vực biên giới và các vùng giáp ranh.

c) Khắc phục những hạn chế, yếu kém trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng thời gian qua, đảm bảo thực hiện đạt mục tiêu bảo vệ và phát triển rừng bền vững, đặc biệt là rừng đầu nguồn, rừng đặc dụng, chú trọng công tác phát triển rừng, mục tiêu đến năm 2020 nâng độ che phủ rừng trên toàn tỉnh đạt 63,75%; tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp của các cấp chính quyền; đẩy mạnh xã hội hóa nghề rừng, góp phần: **Tạo việc làm, tăng thu nhập, cải thiện sinh kế, giảm nghèo, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường sinh thái để phát triển bền vững.**

2. Yêu cầu

a) Xác định rõ vai trò của các tổ chức đảng, các cấp chính quyền, người đứng đầu các cấp ủy đảng, chính quyền các cấp và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

¹ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 08/8/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; Thông báo số 511/TB-VPCP ngày 01/11/2017 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc về “Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng và giải pháp thực hiện trong thời gian tới”; Kế hoạch số 34-KH/TU ngày 05/5/2017 của Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng” trên địa bàn tỉnh.

b) Tổ chức nghiên cứu, quán triệt các nội dung phù hợp với từng đối tượng, thành phần, từng cấp, ngành, nhằm giúp cho cán bộ, đảng viên và nhân dân nắm vững, hiểu rõ những nội dung cơ bản của Chỉ thị số 13-CT/TW, Nghị quyết số 71/NQ-CP, Thông báo số 511/TB-VPCP và Kế hoạch số 34-KH/TU. Việc tổ chức nghiên cứu, quán triệt phải nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức.

c) Các cơ quan chuyên ngành lâm nghiệp từ cấp tỉnh đến cấp xã chủ động tham mưu cấp ủy, chính quyền các cấp xây dựng, cụ thể hóa thành kế hoạch hằng tháng, quý, năm để triển khai thực hiện Chương trình hành động này; việc triển khai thực hiện phải được tiến hành đồng bộ, có sự phối hợp chặt chẽ, kịp thời, thường xuyên, liên tục của các ngành liên quan và chính quyền các cấp tạo nên sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Tập trung đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao ý thức, trách nhiệm về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng

a) UBND các huyện, thành phố:

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn trực thuộc đổi mới nội dung, hình thức, biện pháp và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao hiểu biết, nhận thức về vai trò, ý nghĩa của rừng đối với cuộc sống và sự cần thiết phải bảo vệ, phát triển rừng cho mọi tầng lớp nhân dân.

- Chỉ đạo các cơ quan truyền thông của địa phương tăng thời lượng đưa tin, tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Đưa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng vào sinh hoạt định kỳ; xác định đây là nhiệm vụ thường xuyên của các tổ chức, đoàn thể, xác định việc chấp hành pháp luật về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng là một trong những tiêu chí bình xét thi đua và đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng tổ chức, cá nhân.

b) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng các tài liệu, tin bài, phóng sự chuyên đề về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; biểu dương gương người tốt, việc tốt trong bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng; phê phán công khai các hành vi thiếu trách nhiệm, các vi phạm trong bảo vệ rừng của các tổ chức, cá nhân trên các phương tiện thông tin đại chúng để giáo dục phòng ngừa chung.

c) Sở Thông tin và Truyền thông:

- Chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí, phát thanh truyền hình trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của

Nhà nước trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; tăng cường sự giám sát của người dân, cộng đồng, các đoàn thể nhân dân, các cơ quan thông tin đại chúng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 3079/KH-UBND ngày 13/12/2016 của UBND tỉnh về Phát động phong trào toàn dân tham gia quản lý, bảo vệ rừng.

- Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo các cơ quan báo chí, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh mở các chuyên trang, chuyên mục và tăng thời lượng đưa tin về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

d) Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh tăng thời lượng đưa tin, tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; đăng tin, bài biểu dương người tốt, việc tốt trong bảo vệ, phát triển rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng và trong việc phê phán các hành vi vi phạm pháp luật bảo vệ và phát triển rừng.

đ) Sở Giáo dục và Đào tạo có phương án tuyên truyền ý thức bảo vệ rừng của toàn xã hội thông qua việc giáo dục học sinh, sinh viên các cấp trên địa bàn.

e) Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh xây dựng Kế hoạch và tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức vai trò, trách nhiệm chính trị của cán bộ, chiến sỹ đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; kiên quyết đấu tranh, phòng ngừa và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng.

g) Các Sở, ban ngành liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao tăng cường chỉ đạo tổ chức tuyên truyền, giáo dục pháp luật trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, nhằm vận động cán bộ, công nhân, viên chức và người lao động thấy rõ trách nhiệm, tự giác chấp hành pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng.

i) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên đẩy mạnh việc phổ biến, giáo dục pháp luật, kiến thức về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng với nội dung phù hợp.

2. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu đối với công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các huyện, thành phố, các đơn vị chủ rừng và các đơn vị liên quan trên địa bàn tỉnh:

a) Xác định công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng là trách nhiệm, nhiệm vụ chính trị thường xuyên, liên tục của từng cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền và người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, địa phương. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, địa phương phải chịu trách nhiệm chính đối với các vụ phá rừng, cháy rừng, mất rừng thuộc phạm vi lĩnh vực, địa bàn mình quản lý, hoặc để xảy ra việc các tổ chức, cá nhân cấp dưới vi phạm các quy định pháp luật về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

b) Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng đã được xác định trong các nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

c) Tăng cường sự giám sát của người dân, cộng đồng dân cư, các tổ chức đoàn thể, các cơ quan thông tin đại chúng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng

a) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Rà soát, tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Lâm nghiệp (có hiệu lực ngày 01/01/2019) và các văn bản hướng dẫn của Trung ương; điều chỉnh, sửa đổi các quy định trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh cho đúng quy định của pháp luật và phù hợp tình hình thực tiễn.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành quy định về phân công, phân cấp trách nhiệm cho các Sở, ngành và UBND các huyện, thành phố trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; quy định rõ trách nhiệm người đứng đầu chính quyền, cơ quan, tổ chức về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng theo Quyết định số 07/2012/QĐ-TTg ngày 02/8/2012 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách tăng cường công tác bảo vệ rừng.

- Tiếp tục tham mưu thực hiện Đề án kiện toàn tổ chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Kiểm lâm giai đoạn 2014 - 2020 theo Quyết định số 1920/QĐ-TTg ngày 24/10/2014 của Thủ tướng Chính phủ, triển khai thực hiện xây dựng lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách của chủ rừng theo Quyết định số 44/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ. Tăng cường thanh tra, xử lý trách nhiệm đối với tổ chức, cá nhân có vi phạm; kiểm điểm, xử lý nghiêm chủ rừng, tổ chức, cá nhân và người đứng đầu thiếu trách nhiệm trong công tác quản lý bảo vệ rừng, không phát hiện ngăn chặn, tổ chức ngăn ngừa hành vi phá rừng kịp thời.

- Trên cơ sở kết quả Dự án “Tổng điều tra kiểm kê rừng toàn quốc giai đoạn 2013 - 2016” được cấp thẩm quyền phê duyệt, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh giao trách nhiệm quản lý nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp đến Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã và chủ rừng.

- Nâng cao hiệu quả công tác phòng cháy, chữa cháy rừng với các giải pháp: Nâng cao khả năng cảnh báo, thông báo nguy cơ cháy rừng với độ chính xác cao từ tỉnh đến huyện, xã và chủ rừng; tăng cường trang thiết bị, phương tiện hiện đại phục vụ chữa cháy rừng; hỗ trợ kịp thời khi có cháy rừng xảy ra vượt quá tầm kiểm soát của địa phương.

- Kiểm tra, hướng dẫn các địa phương thành lập, kiện toàn Tổ công tác liên ngành quản lý bảo vệ rừng cấp huyện, xã và việc thành lập Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng cấp xã theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Công thương (*Ban chỉ đạo 389 tỉnh Kon Tum*), Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND các huyện, thành phố tăng cường kiểm tra, quản lý giám sát hoạt động của các cơ sở chế biến lâm sản trên địa bàn tỉnh; kiên quyết đình chỉ hoạt động, thu hồi giấy phép các cơ sở vi phạm (*ngoài quy hoạch, không có giấy phép, không đảm bảo nguồn nguyên liệu hợp pháp...*); không cấp mới giấy phép đối với cơ sở không chứng minh được nguồn gốc gỗ hợp pháp hoặc không phù hợp với quy hoạch mạng lưới các cơ sở chế biến lâm sản trên địa bàn tỉnh. Rà soát, tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh quy hoạch mạng lưới cơ sở chế biến gỗ; ưu tiên nguồn lực để đầu tư xây dựng, di dời các cơ sở chế biến gỗ vào các khu, cụm công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, làng nghề trên địa bàn các huyện, thành phố (*hoàn thành việc di dời trước năm 2020*). Kiểm soát chặt việc sử dụng các hóa đơn, chứng từ mua bán gỗ và các sản phẩm có nguồn gốc từ gỗ; xác nhận, kết thúc hồ sơ vận chuyển lâm sản theo quy định; xóa bỏ những tụ điểm kinh doanh, buôn bán gỗ, lâm sản trái pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh và các đơn vị, địa phương liên quan rà soát, kiểm tra, theo dõi tiến độ và đánh giá kết quả thực hiện trồng rừng thay thế. Tham mưu cấp có thẩm quyền thu hồi giấy phép, dừng hoạt động đối với những dự án không chấp hành trồng rừng thay thế; đồng thời, rà soát những khó khăn, vướng mắc và đề xuất các giải pháp tháo gỡ để hoàn thành nhiệm vụ trồng rừng thay thế đối với diện tích chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với các dự án đã hoàn thành.

- Rà soát, xây dựng bản đồ các “điểm nóng” và xác định các đối tượng phá rừng, khai thác, mua bán, vận chuyển lâm sản trái pháp luật theo từng địa bàn để kiên quyết xử lý kịp thời. Kiểm tra, xác minh và xử lý dứt điểm các vụ việc vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng đã được phát hiện trong thời gian qua; đồng thời, làm rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan, nhất là cán bộ thiếu trách nhiệm, tiêu cực, bao che, tiếp tay các hành vi vi phạm; định kỳ 03 tháng một lần rà soát, cập nhật thông tin để phục vụ công tác chỉ đạo.

- Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Công Thương, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh và các lực lượng khác tham gia đấu tranh phòng, chống các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng, ngăn chặn hoạt động buôn lậu, vận chuyển trái phép lâm sản qua biên giới và gian lận thương mại trong hoạt động xuất nhập khẩu gỗ, lâm sản.

- Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư đề xuất UBND tỉnh giải pháp thu hút các thành phần kinh tế cùng tham gia quản lý, bảo vệ và phát

triển rừng; chính sách hỗ trợ cho các hộ chuyển đổi đất trồng rừng trong thời gian chưa có thu nhập để đảm bảo cuộc sống cho các hộ dân.

b) UBND các huyện, thành phố

- Chỉ đạo cơ quan chức năng trực thuộc duy trì thường xuyên việc kiểm tra các khu rừng trọng điểm có nguy cơ bị lấn chiếm, bị phá, khai thác lâm sản trái pháp luật, xác định đường dây, "đầu nậu"; xử lý nghiêm những hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật, tập trung thống kê, điều tra, triệt phá những "đầu nậu", chủ đường dây buôn bán lâm sản trái pháp luật; rà soát xử lý dứt điểm các vụ án tồn đọng gắn với tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương để giáo dục, răn đe phòng ngừa chung.

- Thành lập Tổ công tác liên ngành quản lý bảo vệ rừng cấp huyện, cấp xã để thực hiện công tác kiểm tra, xử lý các vụ vi phạm pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn quản lý theo ranh giới hành chính cấp xã và được thực hiện nhiệm vụ cả trong khu vực biên giới; thành lập Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng cấp xã để huy động nguồn tài chính phục vụ cho hoạt động quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Phối hợp với các ngành chức năng thực hiện tốt các cơ chế chính sách bảo vệ và phát triển rừng, hỗ trợ các doanh nghiệp và người dân trong việc bảo vệ và phát triển rừng; cải thiện sinh kế người dân dựa vào sự phát triển của rừng để sống, bảo vệ môi trường sinh thái để phát triển bền vững.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng quản lý chặt chẽ, kiểm tra thường xuyên, đột xuất các cơ sở chế biến gỗ, mộc dân dụng; xử lý nghiêm đối với các cơ sở vi phạm theo quy định pháp luật.

- Quản lý chặt chẽ tình trạng dân di cư tự do trên địa bàn quản lý; tổ chức tuyên truyền, vận động người dân trở lại nơi cư trú cũ, trường hợp xác định người dân thực sự không có điều kiện về nơi ở cũ, thì tổ chức ổn định cuộc sống, giải quyết các chế độ, chính sách phù hợp với tình hình thực tế địa phương cho người dân tại các khu vực được quy hoạch theo Chỉ thị số 39/2004/CT-TTg ngày 12/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ, không để xảy ra tình trạng dân di cư tự do phá rừng lấy đất sản xuất.

- Tổ chức các đợt diễn tập phối hợp giữa các lực lượng trong công tác quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng; định kỳ hằng năm mỗi huyện, thành phố tổ chức diễn tập điểm tại một xã và mời các xã khác trên địa bàn tham dự để học tập kinh nghiệm.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh xem xét Phương án thi điểm giao rừng cho lực lượng bộ đội thực hiện nhiệm vụ quản lý, bảo vệ và phát triển rừng ở các khu vực phù hợp, nhất là đối với khu vực biên giới.

c) Công an tỉnh

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp với lực lượng kiểm lâm tổ chức kiểm tra các khu rừng trọng điểm có nguy cơ bị lấn chiếm, bị phá, khai thác lâm sản trái pháp luật, xác định, triệt phá các đường dây, "đầu nậu" trong phá rừng, khai thác, vận chuyển, buôn bán lâm sản trái pháp luật.

- Chỉ đạo đấu tranh phòng, chống các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng; đẩy nhanh tiến độ và xử lý nghiêm minh các vụ án hình sự thuộc lĩnh vực bảo vệ và phát triển rừng.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo UBND các huyện, thành phố, các đơn vị chủ rừng thực hiện tốt nhiệm vụ phòng cháy, chữa cháy rừng.

- Chỉ đạo rà soát, xử lý dứt điểm các loại phương tiện dùng để khai thác, vận chuyển lâm sản trái pháp luật trên địa bàn tỉnh.

d) Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị liên quan:

- Tổ chức các đợt diễn tập phối hợp giữa các lực lượng trong công tác quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng từ cấp tỉnh. Định kỳ hai năm một lần tổ chức diễn tập cấp tỉnh.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng phương án thí điểm giao lực lượng bộ đội thực hiện công tác quản lý, bảo vệ rừng, trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt để tổ chức thực hiện.

đ) Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh:

- Chủ trì, phối hợp với chính quyền địa phương và lực lượng Kiểm lâm đấu tranh phòng, chống các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng, ngăn chặn hoạt động buôn lậu, vận chuyển trái phép lâm sản qua biên giới; chịu trách nhiệm chính về công tác quản lý, bảo vệ rừng trong khu vực biên giới.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng phương án thí điểm giao lực lượng bộ đội biên phòng thực hiện công tác quản lý, bảo vệ rừng, trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt để tổ chức thực hiện.

e) Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan kiểm tra, giám sát, thẩm định chặt chẽ việc giao đất, cho thuê đất gắn liền với giao rừng, cho thuê rừng, chuyển đổi mục đích sử dụng đất rừng theo đúng quy định của pháp luật.

- Rà soát, hướng dẫn UBND các huyện, thành phố phương án sử dụng diện tích đất chồng lấn đã bàn giao lại cho địa phương quản lý và bố trí đất sản xuất cho người dân.

- Tăng cường quản lý đất lâm nghiệp, phát hiện, xử lý kịp thời các vụ vi phạm pháp luật về đất đai. Thu hồi toàn bộ đất lâm nghiệp bị lấn chiếm trái pháp luật để trồng lại rừng; chấm dứt tình trạng mua, bán và "hợp thức hóa" quyền sử dụng đất do phá rừng trái pháp luật.

g) Sở Công Thương tăng cường kiểm tra các dự án thủy điện, kiên quyết tham mưu cấp thẩm quyền thu hồi giấy phép, dừng hoạt động đối với những dự án không chấp hành trồng rừng thay thế và chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng theo quy định.

h) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề xuất UBND tỉnh thu hút các thành phần kinh tế cùng tham gia quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; bố trí nguồn vốn kịp thời để thực hiện các Chương trình, dự án liên quan công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng và các nhiệm vụ trong Chương trình hành động này. Rà soát và triển khai thực hiện đồng bộ có hiệu quả các cơ chế, chính sách giảm nghèo để cải thiện sinh kế cho người dân sống trong và gần rừng, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số.

i) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh kiến nghị Bộ, ngành Trung ương bố trí kinh phí chi sự nghiệp để thực hiện các cơ chế, chính sách đầu tư trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ và phát triển rừng đã ban hành.

k) Sở Nội vụ phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn các địa phương kiện toàn, nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của lực lượng Kiểm lâm và các lực lượng quản lý bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh.

4. Điều tra, đo đạc, xây dựng hồ sơ quản lý, phân định, đánh mốc ranh giới các loại rừng

a) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Tham mưu rà soát, điều chỉnh quy hoạch 03 loại rừng trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến 2030 phù hợp với quy định và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhằm phục vụ quản lý rừng bền vững; khắc phục và giải quyết dứt điểm tình trạng tranh chấp, lấn chiếm đất rừng trái pháp luật.

- Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của các Công ty TNHH MTV lâm nghiệp theo Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 12/3/2014 của Bộ Chính trị và Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ.

b) Sở Tài nguyên và Môi trường

- Hoàn thành việc đo đạc, lập bản đồ địa chính, cắm mốc giới, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và giao đất hoặc thuê đất gắn liền với giao rừng, cho thuê rừng theo quy định của pháp luật về đất đai và Luật Bảo vệ và Phát triển rừng.

- Tập trung đầu tư kinh phí để điều tra, đo đạc lập bản đồ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu giao đất, giao rừng, hoàn thành đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các chủ rừng theo quy định của pháp luật.

- Căn cứ phương án sắp xếp, đổi mới và phát triển công ty lâm nghiệp đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, quy hoạch sử dụng đất của địa phương và hiện trạng sử dụng đất để đề xuất phương án sử dụng đất quy hoạch cho lâm nghiệp cho phù hợp với yêu cầu thực tế.

5. Rà soát, đánh giá, kiểm soát chặt chẽ các quy hoạch, dự án phát triển kinh tế, xã hội có tác động đến diện tích, chất lượng rừng

b) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Rà soát, đánh giá lại kết quả thực hiện và hiệu quả kinh tế, xã hội, môi trường đối với các dự án cải tạo rừng tự nhiên; dự án chuyển đổi rừng sang trồng cao su, sản xuất nông nghiệp. Kiểm tra, giám sát chặt chẽ và kiên quyết đình chỉ, thu hồi đất đối với dự án chuyển đổi mục đích sử dụng rừng có sai phạm, hoặc có nguy cơ gây thiệt hại lớn về rừng, tác động xấu đến môi trường sinh thái, ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động sản xuất và đời sống người dân vùng dự án; đồng thời xử lý nghiêm minh, công khai, minh bạch các tổ chức, cá nhân vi phạm, thiếu trách nhiệm trong công tác thẩm định, phê duyệt, cấp phép đầu tư.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng không tham mưu UBND tỉnh xem xét các dự án chuyển diện tích rừng tự nhiên hiện có sang mục đích sử dụng khác (*trừ các dự án phục vụ cho mục đích quốc phòng, an ninh, hoặc các dự án phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội cần thiết do Thủ tướng Chính phủ quyết định*); thực hiện nghiêm việc dừng khai thác chính và khai thác gỗ gia dụng rừng tự nhiên, khai thác tận thu, tận dụng theo đúng tinh thần Chỉ thị số 13-CT/TW. Kiểm soát chặt chẽ việc khai thác tận dụng đối với các dự án được cấp thẩm quyền cho phép chuyển đổi mục đích sử dụng rừng theo quy định, không để xảy ra tình trạng khai thác ngoài khu vực cho phép.

- Rà soát các dự án cần phải chuyển mục đích sử dụng rừng cho mục đích quốc phòng, an ninh, các dự án phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội cần thiết, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiến nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét cho phép thực hiện và tổ chức giám sát chặt chẽ việc thực hiện, không để xảy ra vi phạm.

c) Sở Tài nguyên và Môi trường

- Tổ chức thẩm định trình cấp thẩm quyền phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án đầu tư nhằm giảm thiểu tác động tiêu cực đến diện

tích, chất lượng rừng, đa dạng sinh học trong khu vực dự án; kiểm tra, giám sát việc thực hiện các yêu cầu về bảo vệ môi trường của các dự án đầu tư.

- Quản lý, giám sát chặt chẽ các dự án có chuyển đổi mục đích sử dụng rừng; kiên quyết đình chỉ, thu hồi đất đối với các dự án chuyển mục đích sử dụng rừng không đúng quy định hoặc có nguy cơ gây thiệt hại lớn về rừng, môi trường sinh thái, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sản xuất và đời sống nhân dân.

d) Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với các đơn vị liên quan xử lý hoặc tham mưu cấp thẩm quyền xử lý nghiêm minh các tổ chức, cá nhân vi phạm, thiếu trách nhiệm trong công tác thẩm định, phê duyệt, cấp phép đầu tư.

6. Tăng cường công tác phát triển rừng, nâng cao giá trị của rừng

a) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Tham mưu UBND tỉnh xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch đảm bảo cung cấp đủ giống có chất lượng từng bước được cải thiện cho kế hoạch trồng rừng và cây phân tán hàng năm; hình thành mạng lưới sản xuất và cung ứng giống theo hướng xã hội hóa với nhiều thành phần kinh tế tham gia dưới sự quản lý, giám sát chặt chẽ về chất lượng giống của các cơ quan quản lý nhà nước.

- Thực hiện quyết liệt Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016 - 2020 theo Quyết định số 886/QĐ-TTg ngày 16/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ và Đề án phát triển lâm nghiệp theo hướng bền vững giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 46/2017/QĐ-UBND ngày 19/9/2017 của UBND tỉnh; thực hiện nghiêm việc trồng rừng thay thế theo Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 24/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tiếp tục rà soát, đánh giá và tổ chức thực hiện có hiệu quả Phương án thí điểm giao rừng gắn với hỗ trợ cộng đồng, hộ gia đình phát triển kinh tế rừng trên địa bàn tỉnh Kon Tum được phê duyệt tại Quyết định số 11/QĐ-UBND ngày 03/01/2018 của UBND tỉnh; tham mưu nhân rộng mô hình khi đủ điều kiện.

- Tham mưu UBND tỉnh xây dựng và tổ chức thực hiện Phương án phát triển kinh tế lâm nghiệp có sự tham gia của người dân, hình thành chuỗi kinh doanh, sản xuất, chế biến sâu các sản phẩm lâm nghiệp có giá trị cao; trong đó giao công tác bảo vệ, phát triển rừng (*trồng rừng, khoanh nuôi, xúc tiến tái sinh, phục hồi, bổ sung rừng ...*) cho doanh nghiệp và người dân, đảm bảo tất cả các diện tích rừng có chủ; tạo điều kiện tích tụ đất lâm nghiệp; xây dựng vùng nguyên liệu chủ yếu bằng phương thức liên kết, liên doanh trồng rừng và chế biến.

- Rà soát hệ thống văn bản quy định về cơ chế chính sách có liên quan đến lĩnh vực lâm nghiệp, những khó khăn vướng mắc, tham mưu UBND tỉnh đề xuất các bộ ngành Trung ương xem xét hợp nhất các văn bản để dễ thực hiện và theo dõi.

c) Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh

- Tham mưu UBND tỉnh thực hiện tốt chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng theo quy định; phát huy tối đa hiệu quả nguồn tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng phục vụ trực tiếp cho công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Chủ trì, phối hợp với đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh kiến nghị Bộ, ngành Trung ương cho phép sử dụng một phần chi phí quản lý của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh để thực hiện các Chương trình, dự án phát triển rừng, trong đó chủ yếu tập trung cho công tác hỗ trợ người dân trồng rừng trên diện tích đất trống theo Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09/9/2015 của Chính phủ và Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh kiến nghị Bộ, ngành Trung ương bố trí đủ vốn để thực hiện các chính sách, chương trình, dự án đầu tư, phát triển rừng đã ban hành; ưu tiên giao vốn để thực hiện các dự án bảo vệ và phát triển rừng, các dự án ổn định dân di cư tự do tại địa phương và các dự án khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh theo quy định.

7. Đẩy mạnh giao rừng cho thuê rừng gắn với việc giao đất, cho thuê đất lâm nghiệp

a) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu UBND tỉnh tiếp tục giao rừng, cho thuê rừng gắn với việc giao đất, cho thuê đất đối với các tổ chức kinh tế theo quy định, nhất là đối với diện tích rừng hiện do UBND cấp xã quản lý; đề xuất các Bộ, ngành Trung ương về cơ chế hưởng lợi từ rừng phù hợp với tình hình thực tế địa phương đảm bảo người dân sống được bằng nghề rừng.

b) Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành và các địa phương liên quan rà soát, điều chỉnh quy mô diện tích quản lý của các chủ rừng đảm bảo sử dụng ổn định, có hiệu quả, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và năng lực quản lý của từng chủ rừng và góp phần thực hiện chiến lược xã hội hóa nghề rừng trên địa bàn tỉnh. Tham mưu cấp thẩm quyền thu hồi các diện tích rừng và đất lâm nghiệp đã giao nhưng các chủ rừng quản lý sử dụng kém hiệu quả hoặc sử dụng không đúng mục đích để giao lại cho các tổ chức, cá nhân khác có năng lực quản lý bảo vệ, sử dụng có hiệu quả hơn.

c) UBND các huyện, thành phố:

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan lập kế hoạch sử dụng đất và bố trí sử dụng theo quy định đối với diện tích đất chồng lấn đã được UBND tỉnh điều chỉnh từ các đơn vị chủ rừng và giao về địa phương quản lý, bố trí sử dụng.

- Tiếp tục giao, cho thuê diện tích rừng và đất lâm nghiệp hiện do UBND các xã quản lý cho các hộ gia đình, cộng đồng dân cư tại chỗ sống chủ yếu bằng nghề rừng.

d) Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh bố trí nguồn kinh phí để thực hiện việc giao đất, giao rừng và phát triển rừng gắn liền với hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện đời sống, nâng cao thu nhập và việc làm cho người dân địa phương, góp phần xóa đói giảm nghèo bền vững.

8. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ và phát triển rừng và huy động các nguồn lực phát triển kinh tế lâm nghiệp

a) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ động hợp tác, hội nhập quốc tế, thực hiện có trách nhiệm các cam kết quốc tế phù hợp với lợi ích quốc gia về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng. Đẩy mạnh hợp tác song phương với các tỉnh giáp biên của nước Lào, Campuchia nhằm tăng cường trao đổi thông tin, bảo đảm hiệu quả, chặt chẽ trong công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và quản lý lâm sản.

- Tham mưu UBND tỉnh kiến nghị với Trung ương cho phép Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Đắk Tô tiếp tục được thực hiện Phương án quản lý, phát triển rừng bền vững (*đã được cấp chứng chỉ FSC*); đồng thời xem xét cho nhân rộng mô hình này trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí theo khả năng ngân sách địa phương, kết hợp lồng ghép ngân sách Trung ương hỗ trợ, các nguồn vốn huy động hợp pháp khác và tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, các thành phần kinh tế tham gia quản lý, bảo vệ, phát triển rừng.

d) UBND các huyện Đắk Glei, Ngọc Hồi, Sa Thầy, Ia H'Drai tăng cường quan hệ hợp tác với các tỉnh giáp biên của Lào, Campuchia trong quản lý bảo vệ rừng vùng giáp ranh, đấu tranh, ngăn chặn hoạt động buôn lậu, vận chuyển trái phép lâm sản qua biên giới.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban ngành và UBND các huyện, thành phố căn cứ nhiệm vụ được giao tại Chương trình hành động này, xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể tổ chức thực hiện; thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện Kế hoạch đã đề ra và định kỳ hàng quý tổng hợp đánh giá tình hình thực hiện gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*qua Chi cục Kiểm lâm*) vào ngày 16 tháng cuối quý để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan định kỳ hằng năm hoặc đột xuất, xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát, tổng hợp đánh giá tình hình thực hiện Chương trình hành động báo cáo UBND tỉnh biết, chỉ đạo

2. Đề nghị các Huyện ủy, thành ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Tỉnh Đoàn, Hội Nông dân tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh và các tổ chức đoàn thể có chương trình, kế hoạch cụ thể đẩy mạnh các hoạt động tham gia công tác quản lý, bảo vệ và phát triển

rừng; vận động nhân dân, đoàn viên, hội viên gương mẫu chấp hành các quy định pháp luật về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng và phối hợp với cơ quan chức năng giám sát việc thực hiện.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện Quyết định này, nếu cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể thuộc Chương trình hành động, đề nghị các Sở, ban ngành, địa phương chủ động đề xuất, gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp và báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định. /

PHỤ LỤC
TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA UBND TỈNH THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ
QUẢN LÝ, BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN RỪNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

(Kèm theo Quyết định số 459 /QĐ-UBND ngày 08 /5/2018 của UBND tỉnh)

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện, hoàn thành
1	Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng				
1.1	Triển khai Chương trình hành động của UBND tỉnh thực hiện các nhiệm vụ quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các Sở, ngành, UBND cấp huyện	Báo cáo kết quả thực hiện	Hàng năm
1.2	Tuyên truyền đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, đăng tin, bài biểu dương người tốt, việc tốt, phê phán các hành vi vi phạm pháp luật bảo vệ và phát triển rừng	Sở Thông tin và Truyền thông	Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, các Sở, ngành liên quan	Các chương trình phát sóng, các tin bài được đăng	Hàng năm
1.3	Giáo dục, tuyên truyền về ý thức bảo vệ rừng của toàn xã hội thông qua việc giáo dục học sinh, sinh viên các cấp	Sở Giáo dục và Đào tạo	Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Các sở, ngành liên quan	Chương trình giáo dục trong nhà trường	Hàng năm
2	Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu đối với công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng				
2.1	Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, địa phương phải chịu trách nhiệm chính đối với các vụ phá rừng, cháy rừng, mất rừng thuộc phạm vi lĩnh vực, địa bàn mình quản lý, hoặc để xảy ra việc các tổ chức, cá nhân cấp dưới vi phạm các quy định pháp luật về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.	Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND cấp huyện và các đơn vị chủ rừng		Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu	Hàng năm
2.2	Tăng cường sự giám sát của người dân, cộng đồng dân cư,	UBMTTQVN tỉnh	Các Sở, ngành liên	Các chương trình	Hàng năm

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện, hoàn thành
	các tổ chức đoàn thể, các cơ quan thông tin đại chúng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.	và các tổ chức đoàn thể	quan, UBND cấp huyện	giám sát	
3	Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng				
3.1	Thực hiện có hiệu quả Luật Lâm nghiệp ngay sau khi có hiệu lực (ngày 01/01/2019); điều chỉnh, sửa đổi các quy định trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh cho đúng quy định của pháp luật và phù hợp tình hình thực tiễn	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Tư pháp, các Sở, ngành liên quan, UBND cấp huyện	Báo cáo trình UBND tỉnh	Hàng năm
3.2	Kiểm toàn, nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của lực lượng kiểm lâm; lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách của chủ rừng	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Nội vụ	Báo cáo trình UBND tỉnh	Hàng năm
3.3	Nâng cao hiệu quả công tác PCCCR	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, UBND cấp huyện	Báo cáo kết quả thực hiện	Hàng năm
3.4	Đấu tranh phòng, chống các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng, ngăn chặn hoạt động buôn lậu, vận chuyển trái phép lâm sản qua biên giới và gian lận thương mại trong hoạt động xuất nhập khẩu gỗ, lâm sản	Sở Nông nghiệp và PTNT	Công an tỉnh, Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, UBND các huyện biên giới	Các đợt truy quét, các vụ vi phạm được xử lý	Hàng năm
3.5	Phân công, phân cấp cụ thể trách nhiệm quản lý Nhà nước cho chính quyền cơ sở, quy định rõ trách nhiệm người đứng đầu chính quyền, cơ quan, tổ chức	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Nội vụ, các Sở, ngành, UBND cấp huyện	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Quý II năm 2018
3.6	Kiểm tra các khu rừng trọng điểm có nguy cơ bị lấn chiếm, bị phá, khai thác lâm sản trái pháp luật; Xử lý nghiêm minh những vi phạm theo pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND cấp huyện, các đơn vị chủ rừng	Các đợt kiểm tra, các vụ vi phạm được phát hiện, xử lý	Hàng năm

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện, hoàn thành
3.7	Thực hiện nghiêm việc dừng khai thác gỗ rừng tự nhiên.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các Sở, ngành liên quan, UBND cấp huyện	Rừng tự nhiên được bảo vệ nghiêm ngặt	Hàng năm
3.8	Quản lý chặt chẽ các cơ sở chế biến gỗ trên địa bàn tỉnh.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các Sở, ngành liên quan, UBND cấp huyện	Cơ sở chế biến gỗ được cấp phép hoạt động	Hàng năm
3.9	Điều chỉnh quy hoạch mạng lưới cơ sở chế biến gỗ; di dời các cơ sở chế biến gỗ vào các khu, cụm công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp, làng nghề trên địa bàn các huyện, thành phố.	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND cấp huyện	Quyết định của UBND tỉnh	Quý II năm 2018
3.10	Tiếp tục thực hiện Đề án Kiện toàn tổ chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Kiểm lâm giai đoạn 2014-2020 theo Quyết định số 1920/QĐ-TTg ngày 24/10/2014	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Nội vụ	Báo cáo kết quả triển khai	Hàng năm
3.11	Kiện toàn Tổ công tác liên ngành quản lý bảo vệ rừng cấp huyện, xã và việc thành lập Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng cấp xã theo quy định	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND cấp huyện, Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh	Quyết định của Chủ tịch UBND cấp huyện	Hàng năm
3.12	Quản lý chặt chẽ tình trạng dân di cư tự do tại nơi đi và nơi đến.	UBND cấp huyện	Các Sở, ngành liên quan	Người dân ổn định đời sống, sản xuất	Hàng năm
3.13	Thu hồi toàn bộ đất lâm nghiệp bị lấn chiếm trái pháp luật để trồng lại rừng; chấm dứt tình trạng mua, bán và "hợp thức hóa" quyền sử dụng đất do phá rừng trái pháp luật.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND cấp huyện	Báo cáo trình UBND tỉnh	2018
3.14	Ngăn chặn hoạt động buôn lậu, vận chuyển trái phép lâm sản qua biên giới.	Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh	Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND các huyện biên giới	Báo cáo kết quả thực hiện	Hàng năm

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện, hoàn thành
3.15	Kiểm tra, giám sát, chặt chẽ việc giao đất, cho thuê đất gắn liền với giao rừng, cho thuê rừng, chuyển đổi mục đích sử dụng đất rừng.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND cấp huyện	Báo cáo kết quả thực hiện	Hàng năm
3.16	Tổ chức các đợt diễn tập phối hợp giữa các lực lượng trong công tác quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng các cấp.	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND cấp huyện	Các đợt diễn tập cấp tỉnh, cấp xã	Hàng năm
3.17	Xử lý dứt điểm các loại phương tiện dùng để khai thác, vận chuyển lâm sản trái pháp luật.	Công an tỉnh	UBND cấp huyện	Báo cáo kết quả thực hiện	Hàng năm
4	Điều tra, đo đạc, xây dựng hồ sơ quản lý, phân định, đánh mốc ranh giới các loại rừng				
4.1	Rà soát, điều chỉnh quy hoạch 03 loại rừng trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến 2025	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện	Quyết định của UBND tỉnh	2018
4.2	Tổ chức giao, cho thuê đối với diện tích rừng và đất lâm nghiệp do UBND cấp xã đang quản lý.	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND cấp huyện	Báo cáo trình UBND tỉnh	2020
4.3	Tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của các công ty lâm nghiệp.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Các Công ty TNHH lâm nghiệp	Báo cáo kết quả thực hiện	Hàng năm
4.4	Xác định ranh giới diện tích đất quy hoạch cho lâm nghiệp đến năm 2020.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND cấp huyện	Ranh giới trên thực địa được xác định	2018
4.5	Hoàn thành việc đo đạc, lập bản đồ địa chính, cắm mốc giới, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và giao đất hoặc thuê đất gắn liền với giao rừng, cho thuê rừng.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND cấp huyện	Báo cáo kết quả thực hiện	2018

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện, hoàn thành
4.6	Nghiên cứu, tham mưu Phương án thí điểm giao rừng cho lực lượng bộ đội thực hiện nhiệm vụ quản lý, bảo vệ và phát triển rừng ở các khu vực phù hợp, nhất là đối với khu vực biên giới.	Sở Nông nghiệp và PTNT	BCH Bộ đội biên phòng tỉnh, BCH Quân sự tỉnh	Quyết định của UBND tỉnh	Quý II năm 2018
5	Rà soát, đánh giá, kiểm soát chặt chẽ các quy hoạch, dự án phát triển kinh tế, xã hội có tác động đến diện tích, chất lượng rừng				
5.1	Rà soát, đánh giá lại kết quả thực hiện và hiệu quả kinh tế, xã hội, môi trường đối với các dự án chuyển đổi rừng sang trồng cao su, sản xuất nông nghiệp. Đình chỉ, thu hồi đất các dự án vi phạm hoặc có nguy cơ gây thiệt hại lớn về rừng, tác động xấu đến môi trường sinh thái, ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động sản xuất và đời sống người dân vùng dự án.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các Sở, ngành liên quan, UBND cấp huyện	Báo cáo trình UBND tỉnh	Quý II năm 2018
5.2	Không chuyển diện tích rừng tự nhiên hiện có sang mục đích sử dụng khác (<i>trừ các dự án phục vụ cho mục đích quốc phòng, an ninh, hoặc các dự án phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội cần thiết do Thủ tướng Chính phủ quyết định</i>). Kiến nghị xử lý các dự án có chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên quan trọng, cấp thiết trên địa bàn.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các Sở, ngành liên quan, UBND cấp huyện	Báo cáo trình UBND tỉnh	Khi có dự án phát sinh
6	Tăng cường công tác phát triển rừng, nâng cao giá trị của rừng				
6.1	Thực hiện nghiêm quy định về trồng rừng thay thế.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh	Hoàn thành Kế hoạch hàng năm	Hàng năm
6.2	Tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016 - 2020 theo Quyết định 886/QĐ-TTg ngày 16/6/2017 của Thủ tướng	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các Sở, ngành liên quan, UBND cấp huyện	Báo cáo kết quả thực hiện	Hàng năm

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện, hoàn thành
	Chính phủ và Đề án phát triển lâm nghiệp theo hướng bền vững giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh theo Quyết định 46/2017/QĐ-UBND ngày 19/9/2017 của UBND tỉnh.				
6.3	Tiếp tục rà soát, đánh giá và tổ chức thực hiện có hiệu quả Phương án thí điểm giao rừng gắn với hỗ trợ cộng đồng, hộ gia đình phát triển kinh tế rừng trên địa bàn tỉnh Kon Tum được phê duyệt tại Quyết định số 11/QĐ-UBND ngày 03/01/2018 của UBND tỉnh; tham mưu nhân rộng mô hình khi đủ điều kiện.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các Sở, ngành liên quan, UBND cấp huyện	Báo cáo kết quả và Quyết định của UBND tỉnh	Khi đủ điều kiện
6.4	Xây dựng Phương án phát triển kinh tế lâm nghiệp có sự tham gia của người dân, hình thành chuỗi kinh doanh, sản xuất, chế biến sâu các sản phẩm lâm nghiệp có giá trị cao.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các Sở, ngành liên quan, UBND cấp huyện	Quyết định của UBND tỉnh	Quý II năm 2018
6.5	Rà soát hệ thống văn bản về cơ chế chính sách có liên quan đến lĩnh vực lâm nghiệp, tham mưu UBND tỉnh đề xuất các bộ ngành Trung ương xem xét hợp nhất các văn bản để dễ thực hiện và theo dõi	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các Sở, ngành liên quan	Tờ trình của UBND tỉnh	Quý II năm 2018
6.6	Thực hiện tốt chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng theo quy định; phát huy tối đa hiệu quả nguồn tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng phục vụ công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng	Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh	Các Sở, ngành liên quan	Hoàn thành Kế hoạch hàng năm	Hàng năm
6.7	Kiến nghị Bộ, ngành Trung ương cho phép sử dụng một phần chi phí quản lý của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh để thực hiện các Chương trình, dự án phát triển rừng.	Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh	Các Sở, ngành liên quan	Báo cáo trình UBND tỉnh	Quý II năm 2018
7	Đẩy mạnh giao rừng cho thuê rừng gắn với việc giao đất, cho thuê đất lâm nghiệp				

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện, hoàn thành
7.1	Tiếp tục giao rừng, cho thuê rừng gắn với việc giao đất, cho thuê đất đối với các tổ chức kinh tế theo quy định, nhất là đối với diện tích rừng hiện do UBND cấp xã quản lý; đề xuất các Bộ, ngành Trung ương về cơ chế hưởng lợi từ rừng phù hợp với tình hình thực tế địa phương đảm bảo người dân sống được bằng nghề rừng.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện	Báo cáo trình UBND tỉnh	2018
7.2.	Rà soát, điều chỉnh quy mô diện tích quản lý của các chủ rừng phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và năng lực. Tham mưu cấp thẩm quyền thu hồi các diện tích rừng và đất lâm nghiệp đã giao nhưng các chủ rừng quản lý sử dụng kém hiệu quả hoặc sử dụng không đúng mục đích để giao lại cho các tổ chức, cá nhân khác có năng lực quản lý bảo vệ, sử dụng có hiệu quả hơn.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND cấp huyện, các đơn vị chủ rừng	Báo cáo trình UBND tỉnh	Quý III năm 2018
8	Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ và phát triển rừng				
8.1.	Đẩy mạnh hợp tác song phương với các tỉnh giáp biên của nước Lào, Campuchia nhằm tăng cường trao đổi thông tin, bảo đảm hiệu quả, chặt chẽ trong công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và quản lý lâm sản.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Ngoại Vụ, các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện biên giới	Các cuộc hội đàm, đối thoại, biên bản ghi nhớ, Các cuộc tuần tra, truy quét dọc tuyến biên giới	Hàng năm
8.2.	Kiến nghị Trung ương cho phép Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Đắk Tô tiếp tục được thực hiện Phương án quản lý, phát triển rừng bền vững; đồng thời nhân rộng mô hình này trong thời gian tới.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Đắk Tô	Báo cáo trình UBND tỉnh	Khi điều kiện thích hợp